TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 04 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị N**, sinh năm: 1995, địa chỉ: 17 đường T, phường M quận S, thành phố Đà Nẵng.
- Bị đơn: Ông **Trần Văn Phú K**, sinh năm: 1997, địa chỉ: 01 đường N, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị N và ông Trần Văn Phú K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị N và ông Trần Văn Phú K thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 18 do Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 15/02/2022 không còn giá trị pháp lý).

2.2. Về con chung: Bà Ngô Thị N và ông Trần Văn Phú K thoả thuận giao con chung là Ngô Bình M, sinh ngày 08/11/2015 cho bà Ngô Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Ông Trần Văn Phú K không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Ngô Thị N và ông Trần Văn Phú K xác định không có tài sản chung.

2.4. Về nợ chung: Bà Ngô Thị N và ông Trần Văn Phú K xác định không có nợ chung.

2.5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Ngô Thị N tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Ngô Thị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0001818 ngày 29 tháng 01 năm 2024. Hoàn trả cho bà Ngô Thị N số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng